|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊN NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn**  *(Hướng dẫn chấm gồm 04 trang)* |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Tiếng Việt.** | **2,0** |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** | | **C** | **A** | **B** | **D** | **C** | **A** | **A** | **B** |   ***Mỗi câu trả lời đúng cho 0,25 điểm.***  ***Trả lời sai hoặc có nhiều hơn 1 đáp án hoặc không trả lời cho 0 điểm****.* |  |
| **II** |  | **Đọc hiểu văn bản.** | **2,0** |
|  | **1** | Những từ ngữ, hình ảnh trong văn bản thể hiện sự ác liệt của chiến tranh:*bom rơi, đạn nổ*; *một tràng pháo bất ngờ; giết chết năm người và bị thương hai người; làn đạn lửa; những tràng pháo cực nặng*; v*ô cùng gian nan; chết chóc hi sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm…*  ***Hướng dẫn chấm:***  ***+ Thí sinh trả lời từ 3 từ ngữ, hình ảnh trở lên cho 0,5 điểm.***  ***+ Thí sinh trả lời từ 1-2 từ ngữ, hình ảnh hoặc chép đoạn văn có từ ngữ, hình ảnh trên cho 0,25 điểm.***  ***+ Thí sinh trả lời không đúng hoặc không trả lời cho 0 điểm.*** | 0,5 |
| **2** | Người “con” trong văn bản là người có những phẩm chất:  - Yêu thương gia đình, người thân (ba, má, các em…)  - Là người luôn có tinh thần trách nhiệm.  - Là người có nghị lực, ý chí, lòng quyết tâm.  - Là người dũng cảm, sẵn sàng hi sinh quên mình vì Tổ quốc.  - Có tinh thần lạc quan, niềm tin vào chiến thắng….  ***Hướng dẫn chấm:***  ***+ Thí sinh nêu được 2 phẩm chất trở lên cho 0,75 điểm***  **+ *Thí sinh nêu được* *một phẩm chất cho 0,5 điểm.***  ***+ Thí sinh không trả lời đúng hoặc không trả lời cho 0 điểm.***  ***(Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau nhưng cần đúng hướng.)*** | 0,75 |
|  | **3** | Học sinh trình bày quan điểm và lí giải:  - Nêu quan điểm: Đồng ý hoặc không đồng ý hoặc vừa đồng ý vừa không đồng ý.  - Lí giải (Có thể theo hướng sau):  + Nếu học sinh đồng ý:  . Trong chiến tranh, con người thường trải qua những khó khăn, thử thách, sự hi sinh, chết chóc.  . Trong hoàn cảnh đó, con người vẫn luôn có ý chí, có lòng quyết tâm, dũng cảm, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh vì Tổ quốc…..  + Nếu học sinh không đồng ý.  . Trong hoàn cảnh chiến tranh, con người thường phải đối mặt với những khó khăn, thử thách, hi sinh mất mát.  . Tuy nhiên có những người không có ý chí, hèn nhát và không giữ được lòng kiên trung với cách mạng….  + Nếu học sinh vừa đồng ý vừa không đồng ý thì kết hợp các cách lí giải trên.  ***Hướng dẫn chấm***  ***+ Thí sinh nêu được quan điểm cá nhân cho 0,25 điểm.***  ***+ Lý giải:***  ***Thí sinh lí giải thuyết phục từ 2 ý trở lên cho 0,5 điểm; lí giải chung chung, chưa thuyết phục cho 0,25 điểm; lí giải sai hoặc không lí giải không cho điểm.***  ***(Chấp nhận những cách lí giải khác nhưng hợp lí vẫn cho điểm)*** | 0,75 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **III** | **Làm văn.** | | **6,0** |
| **1** | **Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 20 dòng) trình bày suy nghĩ của em về *ý nghĩa của lối sống trách nhiệm.*** | ***1,5*** |
| a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và yêu cầu về dung lượng. | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: ***ý nghĩa của lối sống trách nhiệm.*** | 0,25 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận: Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề bằng lập luận chặt chẽ với lí lẽ, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục. Học sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng đúng hướng. Dưới đây là một hướng triển khai:  - Ý nghĩa của lối sống trách nhiệm:  + Lối sống trách nhiệm giúp con người biết quan tâm đến người khác, sống rộng lượng, bao dung.  + Sống có trách nhiệm giúp cho chúng ta có nhiệt huyết trong công việc, học tập từ đó phát huy được hết khả năng của mình.  + Nhờ có lối sống trách nhiệm mà con người sẵn sàng đương đầu với mọi khó khăn thử thách để vươn đến thành công.  + Từ đó giúp mỗi người trưởng thành, tự tin và có những đóng góp cho cộng đồng, cho đất nước......  - Dẫn chứng:… | 0,75 |
| d. Sáng tạo: có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề. | 0,25 |
| **Hướng dẫn chấm:**  ***- Điểm 1,25 -> 1,5: Đảm bảo các yêu cầu trên, có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu.***  ***- Điểm 0,75 -> 1,0: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.***  ***- Điểm 0,25 -> 0,5: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả.***  ***- Điểm 0: Không làm hoặc lạc đề.*** |  |
| **2** | **Phân tích vẻ đẹp tâm hồn của nhân vật Vũ Nương trong tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” (SGK Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, trích *Truyền kì mạn lục*) của nhà văn Nguyễn Dữ**. | **4,5** |
| **\*Yêu cầu chung**: Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về phân tích nhân vật trong văn bản tự sự. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
| **\*Yêu cầu cụ thể:** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Trình bày đầy đủ ba phần: Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* **vẻ đẹp tâm hồn của nhân vật Vũ Nương trong tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương”- Nguyễn Dữ*.*** | **0,5** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:* Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | **3,25** |
| **Ý 1:** Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Dữ, tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương”, nhân vật Vũ Nương, vẻ đẹp tâm hồn của nàng. | **0,5** |
| **Ý 2: Phân tích nhân vật Vũ Nương:**  ***\* Giới thiệu khái quát về nhân vật (0,25 điểm).***  + Vũ Nương là nhân vật chính, thông qua nhân vật nhà văn thể hiện chủ đề của truyện.  + Hoàn cảnh sống của Vũ Nương: Sống trong xã hội có chiến tranh phong kiến, gia đình hôn nhân không bình đẳng, vợ chồng li tán. Trong hoàn cảnh đó, nàng vẫn giữ được những vẻ đẹp tâm hồn cao quý.  ***\* Vũ Nương là người phụ nữ có nhiều phẩm chất tốt đẹp (2,0 điểm).***  - Người phụ nữ xinh đẹp, tính tình thùy mị, nết na ***(0,25 điểm).***  Mở đầu tác phẩm, tác giả đã giới thiệu về Vũ Nương: *“tính đã thùy mị, nết na, lại thêm tư dung tốt đẹp.”*  - Người vợ thủy chung, hết lòng vun đắp hạnh phúc gia đình ***(0,75 điểm).***  + Khi nàng mới lấy chồng: “*nàng luôn giữ gìn khuôn phép để không lúc nào vợ chồng phải thất hòa”.*  + Khi tiễn chồng ra trận: Lo lắng, cảm thông với gian lao chồng phải chịu nơi chiến trận, cùng nỗi nhớ nhung mãnh liệt: “*Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong đeo được ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi...”*  + Khi chồng ra trận: Nàng rất nhớ thương và ngóng chờ chồng: “*mỗi khi thấy bướm lượn đầy vườn, mây che kín núi, thì nỗi buồn góc bể chân trời không thể nào ngăn được”.*  + Khi chồng trở về, bị chồng nghi oan: Nàng đã dùng lời lẽ phân trần mong chồng hiểu để hàn gắn hạnh phúc:“*Cách biệt ba năm giữ gìn một tiết, tô son điểm phấn từng đã nguôi lòng, ngõ liễu tường hoa chưa hề bén gót...”*.  - Người mẹ hết mực yêu thương con ***(0,25 điểm).***  Khi chồng ra trận, nàng một mình sinh con, nuôi dạy, chăm sóc con. Nàng luôn lo cho con cả về thể chất lẫn tâm hồn, muốn tuổi thơ con vẫn luôn có hình bóng của người cha, có một gia đình đầy đủ hạnh phúc. Vì vậy, nàng thường chỉ bóng mình trên vách bảo là cha.  - Người con dâu đảm đang và hiếu thảo ***(0,25 điểm).***  Vũ Nương thay chồng đảm đang gánh vác mọi việc gia đình, chăm sóc mẹ già, đặc biệt cách cư xử yêu thương, chăm sóc mẹ chồng của nàng lúc già cả, ốm đau “*lo lễ bái thần phật”*, lại tìm“*lời khôn khéo để khuyên lơn”*, khi mẹ mất nàng lo ma chay chu đáo“*như đối với cha mẹ đẻ”*. Phẩm hạnh đẹp đẽ đó của nàng thể hiện rõ qua lời mẹ chồng trước khi mất...  - Người phụ nữ trọng danh dự, giàu lòng vị tha, ân nghĩa. ***(0,5 điểm)***  + Vũ Nương đã gieo mình xuống sông để bảo toàn danh tiết của mình.  + Dù bị Trương Sinh nghi oan đến bước đường cùng phải tìm đến cái chết nhưng nàng không hề oán trách hận thù.  + Khi gặp Phan Lang, nghe Phan Lang kể cảnh nhà cửa “*cây cối thành rừng”*, “*phần mộ tiên nhân của nương tử cỏ gai rợp mắt”*, nàng đã ứa nước mắt khóc quả quyết: “*tất phải tìm về có ngày”* nhưng vì lời hứa “*sống chết không bỏ*” với Linh Phi nên nàng chẳng thể trở về trần gian. | **2,25** |
| **Ý 3. Đánh giá khái quát:**  - Nghệ thuật xây dựng nhân vật:  + Nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn: tạo dựng tình huống truyện kịch tính, đặt nhân vật vào nhiều hoàn cảnh khác nhau để nhân vật bộc lộ phẩm chất, tính cách.  + Khắc họa nhân vật qua ngoại hình, hành động, đối thoại…  + Kết hợp nhuần nhuyễn giữa tự sự với trữ tình, đan xen giữa yếu tố kì ảo và yếu tố hiện thực.  - Dưới ngòi bút của Nguyễn Dữ, Vũ Nương hiện lên với những vẻ đẹp tâm hồn cao quý. Vẻ đẹp đó tiêu biểu cho phẩm chất của người phụ nữ xưa “công, dung, ngôn, hạnh”. Qua nhân vật Vũ Nương, ta thấy được niềm trân trọng của tác giả trước vẻ đẹp của người phụ nữ truyền thống.  ( Liên hệ, so sánh với các tác phẩm cùng đề tài như *Truyện Kiều* của Nguyễn Du, *Bánh trôi nước* của Hồ Xuân Hương…) | **0,5** |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,25** |
| *e. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | **0,25** |
| **Hướng dẫn chấm:**  ***- Điểm từ 4,0 -> 4,5: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.***  ***- Điểm từ 3,0 -> 3,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích vấn đề chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.***  ***- Điểm 2,0 -> 2,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.***  ***- Điểm dưới 1,75: Chưa hiểu đúng đề, phân tích tác phẩm một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.***  ***- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.***  **Lưu ý:**  ***Giám khảo cân nhắc trong tổng thể bài làm của thí sinh, linh hoạt tránh đếm ý cho điểm.*** |  |

**Lưu ý chung:**

**-** Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

**----------HẾT--------**